TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2026/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 31 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 71/2026/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn K, xã S, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông Phù Tấn V, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn P, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị H và ông Phù Tấn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phù Ngọc Ngân T - sinh ngày 26/3/2015.

Ông Phù Tấn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phù Ngọc Thùy V1 - sinh ngày 16/5/2017.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với bà H và ông V.

Bà H và ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, bà H và ông V đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà H và ông V xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Huỳnh N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó bà H tự nguyện nộp thay 75.000đ tiền án phí cho ông V) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa theo biên lai thu tiền số: 0001794 ngày 16/3/2026. Bà Lê Thị H đã nộp đủ án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm. H1 lại cho bà Lê Thị Huỳnh 1 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền nêu trên.

Trường hợp quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 - Khánh Hòa;
- UBND xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; (nơi đăng ký kết hôn - giấy kết hôn số 175/2014);
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương